

Bản án số: 550/2019/HS-PT

Ngày 23 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Đặng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên, tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 322/2019/TLPT-HS ngày 21 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo Vũ Thị D và Nguyễn Thị Ngọc S do có kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo có kháng cáo

1. Vũ Thị D, sinh năm 1965; tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Vũ Văn C (đã chết) và bà Trần Thị V (đã chết); Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn C, sinh năm 1957; Bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giam từ ngày 13/10/2018 (có mặt).

2. Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1968; tại tỉnh Đ;

Nơi cư trú: Ấp 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Huỳnh Thị C (đã chết); Bị cáo có chồng là Đỗ Văn Hồng, sinh năm 1969; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giam từ ngày 13/10/2018 (có mặt).

- Người bào chữa theo yêu cầu cho các bị cáo:

Luật sư Đặng Đình Mạnh - Văn phòng luật sư Đặng Đình Mạnh, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Luật sư Trịnh Vĩnh Phúc - Công ty luật TNHH Quốc tế và Cộng sự, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Luật sư Nguyễn Văn Miếng – Văn phòng luật sư Hồng Đức, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị D và Nguyễn Thị Ngọc S làm nghề buôn bán tại chợ 115 thuộc xã P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ. D sử dụng 02 tài khoản Facebook cá nhân với tên “Salem Trần” và “Ma Ma Ma Ma”, còn S sử dụng tài khoản Facebook tên “Hoa Hong Ha Ngoc”. Cả hai thường xuyên lên mạng tương tác để xem, nghe đọc nội dung các video, bài viết trên các tài khoản Facebook “Tân Thái”, “Benny Trương”, “Chân trời mới”, “Nhật ký yêu nước”, “BBC”, “Đài Châu Á Tự do”, “Tôi yêu Sài Gòn xưa trước năm 1975” của các đối tượng có tư tưởng kích động kêu gọi biểu tình chống Luật đặc khu, Luật an ninh mạng, phản đối Trung Quốc, chống phá Nhà nước Việt Nam, nên D cùng S cũng có tư tưởng chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Từ khoảng 20 đến 22 giờ ngày 07/10/2018, D vào xem video phát trực tiếp bài viết có tựa đề “*Nỗi Lo Mất Nước & Nỗi Đau Dân Tộc (số 63)*” và nghe được những nội dung chống đối Đảng cộng sản kêu gọi mọi người xuống đường biểu tình để phản đối Trung Quốc vào ngày 13/10/2018, trên tài khoản facebook có tên “Tân Thái”. Trên Facebook này, còn có một số đối tượng vào bình luận với nội dung nêu cách thức kêu gọi, tổ chức người dân xuống đường biểu tình. Trong đó có bình luận ghi nội dung thể hiện cách kêu gọi biểu tình là “Mọi người hãy viết các tờ rơi, khẩu hiệu có nội dung chống phá Nhà nước Việt Nam, kêu gọi biểu tình vào ngày 13/10/2018 và mang các tờ rơi, khẩu hiệu đi rải hoặc dán ở các khu vực, vị trí mọi người dễ nhìn thấy”. Sau đó, D nảy sinh ý định tham gia chống phá Nhà nước Việt Nam bằng cách viết tờ rơi (truyền đơn), rồi bàn bạc với Nguyễn Thị Ngọc S mang đi rải ở nhiều nơi tại khu vực huyện Đ, tỉnh Đ để nhiều người biết đến và S đồng ý nói “chị cứ viết đi, rồi em sẽ cầm đi rải”. Khoảng 09 giờ ngày 09/10/2018, D mua 04 quyển vở học sinh hiệu “Hoa

Sen” loại 200 trang, giá tổng cộng là 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) tại Chợ 115 xã P và mang về nhà của D tại Ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đ. Đến khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, D vào phòng ngủ lấy 04 quyển vở nêu trên tách ra từng tờ và dùng bút lông màu đỏ, màu xanh viết 103 (Một trăm lẻ ba) tờ có nhiều nội D kêu gọi gồm “*Tổng biểu tình ngày 13/10/2018; biểu tình tại nhà thờ Fatima Bình Triệu và trên toàn quốc; xuống đường chống lại áp bức; tẩy chay hàng Trung Quốc; xuống đường biểu tình phản đối an ninh mạng, 3 đặc khu; tổng biểu tình để giải thể Cộng sản bán nước; biểu tình ngày 13/10 phản đối Trung Quốc xâm lược; hướng dẫn vào Facebook Tân Thái, Benny Trương, Youtube Tân Thái - Benny Trương; Tổng biểu tình ngày 13/10 cứu nước - cứu con cháu chúng ta; sắp thông qua luật đặc khu hãy xuống đường phản đối bà con ơi...; không làm nô lệ cho Tàu cộng bà con phải xuống đường gấp lắm rồi; xuống đường biểu tình, phản đối cộng sản bán nước; tổng biểu tình bà con ơi mất nước rồi ngày 13/10 tất cả mọi người dân hãy hưởng ứng; phản đối mất nước thành đô hãy xuống đường bà con ơi hãy đồng hành biểu tình để cứu nước...*”. D mang số tờ rơi “truyền đơn” đã viết bỏ vào túi nilon màu đen để trên giỏ xe đạp ở nhà và dùng chiếc áo mưa che lên. Đến 10 giờ cùng ngày, D cầm túi nilon màu đen đựng số tờ rơi “truyền đơn” đưa cho S tại chợ Phú Lợi. S cầm túi nilon có đựng số tờ rơi treo vào giữa cửa xe mô tô mang về nhà tại ấp 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Đ cất giấu ở hàng rào phía trước đường vào nhà để sáng hôm sau cầm đi rải.

Đến khoảng 05 giờ ngày 10/10/2018, S sử dụng xe mô tô hiệu Wave màu đen xám, biển số 60P6 - 4557 chở con là Đỗ Ngọc H, sinh năm 2010 đi ra chợ P để bán hàng, trên đường đi S cầm túi nilon đựng số tờ rơi mang rải tại 04 địa điểm sau:

Điểm thứ nhất: S dùng tay phải rải một số tờ rơi xuống lề đường trên đường Quốc lộ 20 (cây số 116 đến 118) thuộc xã P, huyện Đ.

Điểm thứ hai: Sau khi đi xe đến quán bánh canh (sau chùa Ngọc Định) S cho con là Đỗ Ngọc H ăn sáng, còn S đi xe đến đoạn đường phía sau Ủy ban nhân dân thị trấn Đ dùng tay phải rải một số tờ rơi xuống lề đường.

Điểm thứ ba: S tiếp tục đi đến đoạn đường Quốc lộ 20 phía trước của nhà thờ Đ (gần đá ba chồng), rồi dùng tay phải rải một số tờ rơi xuống lề đường.

Điểm thứ tư: Trên đường về lại đón con, khi đến gần chùa thì S dùng tay phải rải một số tờ rơi xuống lề đường.

Sau khi rải xong túi tờ rơi (truyền đơn), Nguyễn Thị Ngọc S đến điểm bán hàng tại Chợ 115 báo cho D biết đã rải xong hết toàn bộ túi tờ rơi mà D đã đưa.

Sáng ngày 11/10/2018, D gặp và hỏi S là có nghe ai nói hay bàn tán gì về truyền đơn thì S trả lời không nghe thấy gì. Đến ngày 13/10/2018, Công an huyện Đ phát hiện bắt giữ Vũ Thị D cùng Nguyễn Thị Ngọc S đồng thời thu giữ gồm 117 (Một trăm mười bảy) tờ rơi loại giấy tập học sinh khổ 20,5cm x 31cm, trong đó có 103 (Một trăm lẻ ba) tờ có ghi khẩu hiệu nội D xuyên tạc, kích động biểu tình và 14 (Mười bốn) tờ giấy trắng do ông Đào Văn K, Nguyễn Bình N, Trần Hoàng M và Dương Văn H giao nộp.

- Thu của Vũ Thị D tài sản là 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng cũ, số máy MG4H2ZP/A, sử dụng sim số 0987791741 đã cài đặt 02 tài khoản Facebook cá nhân tên “Salem Trần” và “Ma Ma Ma Ma” để liên lạc với một số đối tượng cực đoan trong và ngoài nước.

- Thu của Nguyễn Thị Ngọc S tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda Wane màu đen xám, biển số 60P6 - 4557 kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đỗ Văn Hồng; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J5 cũ, số máy SM- J5 10FN, sử dụng sim số 0398846990 đã cài đặt tài khoản Facebook cá nhân tên “Hoa Hong Ha Ngoc” để liên lạc với một số đối tượng cực đoan, xem phát trực tiếp các video có nội D chống phá Nhà nước Việt Nam, kêu gọi biểu tình; 01 điện thoại hiệu Lenovo A600 cũ, màu trắng, số IME1- 86731024001171, IME2- 867371024001189, gắn sim số 0353026920.

Tại Bản kết luận giám định số 488/KLGĐ ngày 05/11/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Chữ viết những câu khẩu hiệu trên 103 (Một trăm lẻ ba) tờ rơi tài liệu thu được và chữ viết mẫu của Vũ Thị D trên 103 tờ giấy là do cùng một người viết ra.

Tại Bản kết luận giám định ngày 12/12/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ kết luận 103 (Một trăm lẻ ba) tờ rơi tài liệu có chữ viết của Vũ Thị D là có nội D tuyên truyền chống Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Ngày 13 và 15/10/2018, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành lập biên bản kiểm tra nhật ký hoạt động đối với tài khoản Facebook “Salem Trần”, “Ma Ma Ma Ma” trên máy điện thoại và đã trích xuất in được 91 tờ cùng 136 trang tài liệu giấy A4 đã có chữ ký tên xác nhận của Vũ Thị D vào từng tờ, trang tài liệu.

- Ngày 15/10/2018, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành lập biên bản kiểm tra nhật ký hoạt động đối với tài khoản Facebook “Hoa Hong Ha Ngoc” trên máy điện thoại và đã trích xuất in được 192 trang tài liệu

giấy A4 đã có chữ ký tên xác nhận của Nguyễn Thị Ngọc S vào từng trang tài liệu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2019/HS-ST ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Thị D, Nguyễn Thị Ngọc S phạm tội: “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 117; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Thị D 06 (sáu) năm tù.
- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc S 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 13/10/2018.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/5/2019 bị cáo Vũ Thị D, Nguyễn Thị Ngọc S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Tại phiên tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo nhận tội, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo cho rằng phản đối nhà nước cho Trung Quốc thuê đất nhưng các bị cáo viết tờ rơi có nội D chống phá nhà nước, nên cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo phạm tội: “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” là đúng tội, nay các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các luật sư trình bày phần bào chữa cho các bị cáo với 3 nội dung chính đó là: (1) Giám định tư pháp do một giám định viên thực hiện, không ghi rõ thông tin tên tuổi, chức vụ của giám định viên, tòa chưa xét xử nhưng giám định đã kết luận các bị cáo chống phá nhà nước là không đúng quy định của pháp luật. (2) Trong quá trình điều tra, điều tra viên lấy lời khai, lấy thông tin lưu trên điện thoại của các bị cáo không có Kiểm sát viên tham gia là vi phạm Điều 183 Bộ luật tố tụng hình sự; Cáo trạng ghi thời gian thực hiện hành vi của các bị cáo không khớp nhau là vi phạm tố tụng. (3) Hành vi của các bị cáo chỉ phản đối,

chống lại hàng giả của Trung Quốc, chứ không có nội dung chống lại nhà nước; việc kêu gọi biểu tình đó là quyền của công dân nên không có căn cứ cho rằng các bị cáo phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết. Do đó, các luật sư đề nghị tòa cấp phúc thẩm tuyên bị cáo D và bị cáo S không phạm tội.

Thông qua bào chữa của các luật sư cho các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ và Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ đúng thẩm quyền, đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa các luật sư cắt xén nội dung các tờ rơi do các bị cáo viết và phát tán để bào chữa các bị cáo không xuyên tạc, không chống đối Đảng và nhà nước cho rằng các bị cáo không phạm tội là không có căn cứ. Án sơ thẩm dựa vào lời khai, nhận tội của các bị cáo; dựa vào kết luận giám định để xét xử các bị cáo là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tham gia tranh tụng, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác định cấp sơ thẩm xét xử đúng tội, chỉ mong Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Thị D, Nguyễn Thị Ngọc S đúng luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Vũ Thị D, Nguyễn Thị Ngọc S và luật sư bào chữa cho các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tố tụng; nay tại phiên tòa phúc thẩm các luật sư bào chữa cho các bị cáo cho rằng: Trong quá trình điều tra, điều tra viên lấy lời khai, lấy thông tin lưu trên điện thoại của các bị cáo không có Luật sư, Kiểm sát viên tham gia là vi phạm Điều 183 Bộ luật tố tụng hình sự là chưa phù hợp. Vì đây là vụ án các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội khi bắt giữ, phù hợp với vật chứng thu giữ được. Cáo trạng ghi thời gian thực hiện hành vi của các bị cáo là phù hợp, khớp nhau nên các Luật sư cho rằng điều tra viên và Cơ quan kiểm sát vi phạm thủ tục tố tụng là chưa đủ căn cứ.

[2]. Ngày 09/10/2018, bị cáo Vũ Thị D viết 103 tờ rơi, sau đó giao cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc S mang đi phát tán nhiều nơi trên địa bàn huyện Đ, tỉnh Đ. Cơ quan điều tra thu giữ 103 tờ rơi trên, theo Kết luận giám định số 488/KLGD ngày 05/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ thì chữ

viết trên 103 tờ rơi trên do bị cáo Vũ Thị D viết ra và theo kết luận giám định ngày 12/12/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ thì 103 tờ rơi trên có nội dung tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phù hợp với 103 tờ rơi Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Vũ Thị D, Nguyễn Thị Ngọc S có nội D như: *Bà con ơi mất nước rồi, phản đối Cộng sản bán nước, phản đối Cộng sản bán nước cho Trung Quốc, phản đối Cộng sản giao đất cho Tàu cộng, ...* để kêu gọi tổng biểu tình ngày 13/10/2018 tại nhà thờ Fatima Bình Triệu và trên toàn quốc. Do đó, lời bào chữa của các luật sư cho các bị cáo cho rằng: Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ và của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ không đúng pháp luật, kết luận các bị cáo chống phá nhà nước trước khi tòa xét xử là không có căn cứ.

Hành vi làm và tuyên truyền nội dung phản động của các bị cáo nhằm mục đích xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước, gieo rắc những tư tưởng nghi ngờ, bất mãn đối với chế độ xã hội chủ nghĩa, kích động tư tưởng, hành động nhằm lôi kéo đi biểu tình, chống đối Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (BL: 99 đến 101C) nên lời bào chữa của các luật sư cho rằng nội dung các bị cáo thực hiện không chống phá lại nhà nước, là không đúng với thực tế và tài liệu Cơ quan điều tra đã thu giữ. Do đó, cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo phạm tội: “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo điểm b khoản 1 Điều 117 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng tội, phù hợp với lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa.

[3]. Trong vụ án này, cấp sơ thẩm xác định có hai đồng phạm là Vũ Thị D và Nguyễn Thị Ngọc S cùng thực hiện, các bị cáo đã bàn bạc thông mưu thực hiện tội phạm từ trước, nên hành vi có tính nguy hiểm cho xã hội cao. Trong đó, bị cáo Vũ Thị D là người khởi xướng, trực tiếp làm 103 tờ rơi, có nội D bịa đặt không đúng sự thật, phản động gây hoang mang trong nhân dân, rồi giao cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc S mang đi phát tán tại 04 địa điểm trọng yếu trên địa bàn huyện Đ, tỉnh Đ: Như khu dân cư, Ủy ban nhân dân huyện, nhà thờ Đ và chùa N. Nhằm mục đích phát tán, tuyên truyền nhanh chóng những luận điệu bịa đặt, để lôi kéo những người nhẹ dạ, cả tin tham gia biểu tình. Cấp sơ thẩm xác định hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh quốc gia, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây mất ổn định tình hình chính trị tại địa phương nói riêng và cả nước nói chung, gây

hoang mang trong nhân dân, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, với chế độ xã hội chủ nghĩa là có căn cứ.

[4]. Cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, hành vi phạm tội của từng bị cáo và áp dụng tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo D 6 năm tù và bị cáo S 5 năm tù là phù hợp, đã xem xét chiếu cố cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp chứng cứ mới, để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, bác đơn kháng cáo của các bị cáo, giữ y mức án sơ thẩm. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị D, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc S; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị D, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc S phạm tội: “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 117; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Thị D 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2018.

- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc S 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Vũ Thị D phải nộp 200.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc S phải nộp 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 23/9/2019.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1)
- TAND tỉnh Đ (1);
- VKSND tỉnh Đ (1);
- Cục THADS tỉnh Đ (1);
- CA tỉnh Đ (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đ (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (3)
(để tổng đạt cho 02 bị cáo)
- Lưu HS (1) VT (6) 17b-PTHH.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Văn Ý